

LÍ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THIẾT BỊ TRONG NHÀ TRƯỜNG

VŨ XUÂN HÙNG*

Ngày nhận bài: 15/04/2016; ngày sửa chữa: 19/04/2016; ngày duyệt đăng: 19/04/2016.

Abstract: *Teaching equipments are necessary in teaching to help teachers organize and control activities of learners. Using effectively teaching equipments helps students to easily get the knowledge and practical skills. In the current period, teaching equipments play an important role in reforming the teaching methods. To meet requirements of education reform, the management of teaching equipments must be considered to improve the effectiveness of equipments in teaching in schools.*

Keywords: *teaching equipment, education management, teaching equipment management.*

GD-ĐT đang là vấn đề thách thức của toàn xã hội. Hiện nay các quốc gia trên thế giới đang nỗ lực đổi mới nội dung và phương pháp GD-ĐT với nhiều mô hình và biện pháp khác nhau nhằm mở rộng quy mô, nâng cao tính tích cực trong dạy học: học một cách toàn diện, dạy làm sao để hướng người học tới việc học tập chủ động, chống lại thói quen học tập thụ động. Muốn vậy cần phải nâng cao, cải tiến đồng bộ các thành tố liên quan trong đó việc đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) nhằm phát huy tính tích cực và năng lực sáng tạo của học sinh (HS) là cần thiết. Thiết bị dạy học (TBDH) là một trong những phương tiện quan trọng trong đổi mới PPDH, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục (GD) ở các trường tiểu học.

Bài viết nhằm nghiên cứu cơ sở lí luận làm căn cứ đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý TBDH trong nhà trường góp phần nâng cao chất lượng GD.

1. Quản lý nhà trường

Nhà trường là một tổ chức GD cơ sở trực tiếp làm công tác GD-ĐT. Nó chịu sự quản lý trực tiếp của cấp quản lý GD đồng thời nhà trường cũng là một hệ thống độc lập, tự quản. Việc quản lý nhà trường phải nhằm mục đích nâng cao chất lượng, hiệu quả GD và phát triển nhà trường. Nhà trường là một tổ chức GD mang tính Nhà nước, xã hội trực tiếp làm công tác GD thế hệ trẻ, nó là tế bào cơ sở, là chủ chốt của bất cứ hệ thống GD nào từ Trung ương đến địa phương. Vì vậy, nhà trường nói chung vẫn là khách thể cơ bản của tất cả các cấp quản lý, lại vừa là một hệ thống độc lập tự quản của xã hội. Do đó, quản lý trường học nhất thiết phải vừa có tính chất Nhà nước, vừa có tính chất xã hội.

Có nhiều quan niệm khác nhau về quản lý nhà trường của các tác giả như M.I. Kônđacốp, Phạm

Minh Hạc, Nguyễn Phúc Châu, Trần Kiểm, song chúng tôi đồng quan điểm với tác giả Nguyễn Ngọc Quang cho rằng: *Quản lý nhà trường là quản lý hoạt động dạy và học, tức là làm sao đưa hoạt động đó từ trạng thái này sang trạng thái khác để dần dần tiến tới mục tiêu GD*".

2. Sử dụng hiệu quả TBDH góp phần đổi mới phương pháp

2.1. Khái niệm về TBDH. TBDH là một bộ phận trong hệ thống cơ sở vật chất, TBDH là tất cả những phương tiện cần thiết được giáo viên (GV), HS sử dụng trong hoạt động dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo trong hoạt động, khám phá và lĩnh hội tri thức của HS, góp phần nâng cao chất lượng GD, đạt được mục tiêu GD đã đề ra.

Theo Lotx.Klinbơ (Đức), TBDH là tất cả những phương tiện vật chất cần thiết cho GV và HS tổ chức và tiến hành hợp lí, có hiệu quả quá trình giáo dục và GD ở các môn học, cấp học.

Theo các chuyên gia TBDH của Việt Nam, TBDH là thuật ngữ chỉ một vật thể hoặc một tập hợp đối tượng vật chất mà GV sử dụng với tư cách là phương tiện điều khiển hoạt động nhận thức của HS, còn đối với HS thì đó là các nguồn tri thức, là các phương tiện giúp HS lĩnh hội các khái niệm, định luật, thuyết khoa học... hình thành ở các em các kĩ năng, kĩ xảo, đảm bảo phục vụ mục đích dạy học (DH).

TBDH bao gồm máy móc, dụng cụ thí nghiệm, mô hình mẫu vật, hoá chất, tranh ảnh, đồ dùng dụng cụ GD thể chất, âm nhạc, kĩ thuật, thiết bị nghe nhìn và các thiết bị trực quan khác.

* Trưởng Cao đẳng Sư phạm Trung ương

2.2. Phân loại TBDH

TBDH bao gồm các thiết bị DH dùng chung (hay còn gọi là phương tiện kĩ thuật DH) và TBDH bộ môn. TBDH các bộ môn được sử dụng thường xuyên nhất, chúng trực tiếp tham gia vào quá trình DH và học tập, gắn liền với nội dung và phương pháp trong từng tiết học nên được xem là bộ phận quan trọng góp phần đổi mới về nội dung và PPDH.

- TBDH dùng chung (phương tiện kĩ thuật dùng chung) gồm: Máy tính, máy chiếu, máy ghi âm, đầu video, cassette, tivi, bảng thông minh...

- TBDH bộ môn bao gồm các loại hình chính như: Tranh ảnh giáo khoa, bản đồ biểu đồ giáo khoa; Mô hình, mẫu vật; Dụng cụ thí nghiệm; Phim đèn chiếu; Bản trong dùng cho máy chiếu qua đầu; Bảng, đĩa hình; băng, đĩa ghi âm; Phần mềm DH (mô hình mô phỏng, thí nghiệm ảo, thí nghiệm mô phỏng...); Giáo án DH tích cực có ứng dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử; Phòng thí nghiệm ảo; Website học tập; Mô hình DH điện tử; Thư viện ảo/Thư viện điện tử; Bản đồ tư duy thiết kế bằng phần mềm Mindmap.

2.3. TBDH góp phần đổi mới PPDH. Sử dụng TBDH góp phần quan trọng nâng cao chất lượng DH, là nội dung và nguồn thông tin giúp đỡ cho GV và HS tổ chức, điều khiển hoạt động nhận thức của HS.

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới PPDH, việc sử dụng TBDH không chỉ nhằm minh họa bài giảng mà còn phải có tác dụng thúc đẩy nguồn nhận thức, phát triển năng lực tư duy sáng tạo và rèn luyện kĩ năng thực hành cho HS. Nếu sử dụng thiết bị một cách tùy tiện, chưa có sự chuẩn bị chu đáo không những hiệu quả học tập không cao mà còn dẫn đến tình trạng GV mất nhiều thời gian trên lớp, HS học tập căng thẳng, mệt mỏi.

Để đánh giá hiệu quả sử dụng TBDH cần quan tâm đánh giá: Tần xuất sử dụng, mức độ sử dụng, tính thành thạo khi sử dụng, tính kinh tế của việc sử dụng và tính hiệu quả phục vụ đổi mới PPDH.

Như vậy, TBDH có thể đơn giản hay hiện đại nhưng qua sử dụng, nó phải cho kết quả khoa học, đảm bảo yêu cầu về mặt kĩ thuật, an toàn và giá cả hợp lí, tương xứng với hiệu quả mà nó mang lại và không nhất thiết phải là thiết bị đắt tiền. Việc trang bị, sử dụng và bảo quản TBDH là vô cùng quan trọng, nó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập song lại phụ thuộc nhiều vào công tác quản lí.

3. Quản lí việc trang bị, sử dụng và bảo quản TBDH trong nhà trường

Quản lí TBDH là tác động có mục đích của người quản lí nhằm xây dựng, phát triển và sử dụng có

hiệu quả hệ thống TBDH phục vụ đặc lực cho công tác GD và DH. Nội dung TBDH mở rộng đến đâu thì tâm quản lí cũng phải rộng và sâu tương ứng. Kinh nghiệm thực tiễn đã chỉ ra rằng TBDH chỉ phát huy được tác dụng tốt trong việc GD, DH khi được quản lí tốt. Do đó, đi đôi với việc đầu tư trang bị, điều quan trọng hơn là phải chú trọng đến việc quản lí TBDH trong nhà trường. TBDH là một lĩnh vực vừa mang tính kinh tế, GD, vừa mang tính khoa học, GD nên việc quản lí một mặt phải tuân thủ các yêu cầu chung về quản lí kinh tế, khoa học mặt khác cần tuân theo các yêu cầu quản lí chuyên ngành GD. Như vậy, có thể nói TBDH là một trong những công việc của người cán bộ quản lí, là đối tượng quản lí trong nhà trường.

3.1. Nội dung công tác quản lí TBDH

3.1.1. Quản lí đầu tư mua sắm TBDH. Quản lí đầu tư mua sắm TBDH là quản lí về vốn đầu tư, cách thức, hiệu quả, kế hoạch đầu tư, mua sắm TBDH của nhà trường. Các TBDH càng hiện đại, đầy đủ bao nhiêu thì kết quả DH càng lớn. Ngược lại, sự thiếu hụt về cơ sở vật chất càng làm giảm đi kết quả DH bấy nhiêu. Vì vậy, để quản lí tốt việc mua sắm TBDH, ngay từ đầu năm học Hiệu trưởng phải xây dựng kế hoạch trang bị cơ sở vật chất nói chung và TBDH nói riêng trước mắt cũng như lâu dài cho nhà trường bằng các nguồn khác nhau: ngân sách Nhà nước, nhân dân đóng góp, GV và HS tự làm... Cần thành lập ban xây dựng cơ sở vật chất, ban này gồm một phó Hiệu trưởng hoặc trực tiếp Hiệu trưởng phụ trách, cùng với cán bộ thư viện, thiết bị và các tổ trưởng chuyên môn. Khi mua sắm cần để ý đến giá trị sử dụng của TBDH, TBDH có thể đơn giản hay hiện đại nhưng qua sử dụng nó phải cho kết quả khoa học, đảm bảo yêu cầu về mặt kĩ thuật, an toàn và có giá cả hợp lí, tương xứng với hiệu quả mà nó mang lại.

3.1.2. Công tác quản lí sử dụng TBDH. Quản lí sử dụng TBDH là quản lí mục đích, hình thức, cách thức tổ chức và sử dụng TBDH của cán bộ GV ở các trường tiểu học. Trong quá trình DH, việc vận dụng các PPDH không thể tách rời với việc sử dụng chúng. TBDH với tư cách là công cụ phục vụ việc chuyển tải thông tin đến người học. Nếu như sử dụng chúng một cách hợp lí, phù hợp với không gian, thời gian và phù hợp với nội dung của mỗi bài giảng thì sẽ kích thích được tâm lí học tập, tính chủ động, tích cực và lòng say mê khoa học của người học, thúc đẩy nhận thức, phát triển năng lực tư duy sáng tạo và rèn luyện kĩ năng thực hành cho HS.

Chính vì vậy, việc sử dụng TBDH phải đúng nguyên tắc, đồng thời phải đảm bảo đầy đủ các tính năng, chỉ số kỹ thuật của TBDH. Muốn vậy, công tác quản lý TBDH phải có kế hoạch cụ thể, chi tiết đến từng bộ môn, từng GV và người sử dụng để tạo ra tính chủ động tích cực của mỗi chủ thể.

3.1.3. Công tác bảo quản TBDH. Bảo quản TBDH là việc làm cần thiết, quan trọng trong mỗi nhà trường, nếu không thực hiện tốt công tác bảo quản thì thiết bị dễ bị hư hỏng, mất mát, làm lãng phí tiền của, công sức, làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả sử dụng. TBDH phải được sắp đặt khoa học để tiện sử dụng và có các phương tiện bảo quản (tủ, giá, hòm, kệ...), vật che phủ, phương tiện chống ẩm, chống mối mọt, dụng cụ phòng chữa cháy.

Bảo quản TBDH phải được thực hiện theo quy chế quản lý tài sản của Nhà nước, thực hiện chế độ kiểm kê, kiểm tra hàng năm... Cần có hệ thống sổ sách quản lý việc mượn trả TBDH của GV để nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm. Khi mất mát, hỏng hóc phải có biện pháp xử lý thích hợp.

TBDH phải được làm sạch và bảo quản ngay sau khi sử dụng, thực hiện bảo quản theo chế độ phù hợp đối với từng loại dụng cụ, thiết bị, vật tư khoa học kỹ thuật. Quan tâm đến ảnh hưởng của thời tiết, khí hậu, môi trường... đối với các thiết bị điện tử hiện đại, đắt tiền (như máy chiếu, máy vi tính, bảng thông minh...) đồng thời bảo quản theo hướng dẫn của nhà sản xuất và tuân thủ những quy trình chung về bảo quản. Các thiết bị thí nghiệm có độc hại, gây ô nhiễm phải được bố trí và xử lý theo tiêu chuẩn quy định để đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

Như vậy, bên cạnh việc đầu tư mua sắm mới các TBDH, các trường phải chú ý thực hiện tốt việc bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên các phương tiện, TBDH hiện có, vừa không ngừng nâng cao hiệu quả sử dụng vừa tiết kiệm được kinh phí.

3.1.4. Công tác quản lý và bồi dưỡng đội ngũ GV, nhân viên kỹ thuật trong sử dụng TBDH. Công tác quản lý và bồi dưỡng đội ngũ GV, nhân viên kỹ thuật sử dụng TBDH là quản lý về số lượng, trình độ, tay nghề, kỹ năng, kỹ xảo, kế hoạch sử dụng TBDH trong chương trình DH. Sự bất cập về kiến thức, kinh nghiệm trong quản lý sử dụng bảo quản thiết bị, sự thiếu hụt về đội ngũ GV chuyên trách về TBDH... là yếu tố ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả DH, học tập ở các trường tiểu học. Bởi vậy cần có các giải pháp hữu hiệu trong quản lý, sử dụng đội ngũ GV và nhân viên kỹ thuật để nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng TBDH.

* * *

TBDH là công cụ DH cần thiết của GV. TBDH giúp GV tổ chức, điều khiển hoạt động nhận thức của HS, sử dụng hiệu quả TBDH giúp HS có điều kiện tự chiếm lĩnh tri thức, hình thành kỹ năng, kỹ xảo. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, TBDH là yếu tố không thể thiếu nếu muốn đạt được mục tiêu đổi mới PPDH, nâng cao chất lượng GD. Để TBDH có thể phát huy vai trò trong đổi mới PPDH, nâng cao chất lượng GD, đòi hỏi các trường tiểu học phải xây dựng được một hệ thống TBDH đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng và tính đồng bộ, nâng cao được hiệu quả sử dụng TBDH trong nhà trường. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (2014). *Tài liệu bồi dưỡng viên chức làm công tác thiết bị dạy học ở trường trung học cơ sở*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] Nguyễn Thị Tuyết Hạnh (2012). *Tổng quan về khoa học quản lý và quản lý giáo dục*. Học viện Quản lý Giáo dục.
- [3] Nguyễn Tiến Hùng (2014). *Quản lý chất lượng trong giáo dục*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Trần Khánh Đức (2009). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Ngô Quang Sơn (2005). *Một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông tại các trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm học tập cộng đồng*. Đề tài khoa học cấp Bộ.
- [6] Nguyễn Ngọc Quang. *Những vấn đề cơ bản về lý luận Quản lý giáo dục*. Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục Trung ương 1.

Quản lý hoạt động liên kết...

(Tiếp theo trang 19)

- (ban hành kèm theo Quyết định số 42/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2008 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [2] Trần Khánh Đức (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.
 - [3] Nguyễn Thị Tuyết Hạnh (2012). *Tổng quan về khoa học quản lý và quản lý giáo dục*. Học viện Quản lý Giáo dục.
 - [4] Scott A. Snell (Author), Shad S. Morris (Authr), George W. Bohlander (2015). *Managing Human Resources*, South-Western Coollege Pub Publisher.
 - [5] Trần Kiểm (2015). *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.